

Mê linh, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18/6/2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2024/TLST-DSST ngày 15/4/2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I - Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N** (viết tắt là **A**)

Địa chỉ: **Số B, L, phường T, Quận B, TP Hà Nội.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Vũ Thị L** – Giám đốc **phòng G A Chi nhánh**

**M.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị H1** và Chị **Lê Thị B**

Cùng địa chỉ: **Thôn Y, xã V, huyện M, Hà Nội.Nội.**

**II- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Ông **Nguyễn Văn H** xác nhận còn nợ **Ngân hàng A** số tiền tạm tính đến ngày 31/3/2024 theo Hợp đồng tín dụng số: 2802LAV202102933 ngày 29/12/2021 là: **112.793.522 đồng**. Trong đó số tiền gốc: **97.000.000 đồng**; Tổng số tiền lãi: **15.793.522 đồng**; lãi trong hạn: **10.157.234 đồng**; lãi quá hạn: **5.636.288 đồng**.

2. Ghi nhận sự thoả thuận của **Ngân hàng A** và Ông **Nguyễn Văn H** thống nhất về việc thanh toán trả số nợ trên như sau:

- Chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền là **5.000.000 đồng/tháng**.
- Thời gian trả nợ chậm nhất, bắt đầu từ ngày 20/6/2024.
- Thời gian tất toán khoản vay chậm nhất, đến ngày 20/7/2026.

Chậm nhất đến hết ngày 20/07/2026 anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền gốc và tiền lãi tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng Hợp đồng tín dụng số: 2802LAV202102933 ngày 29/12/2021.

+ Toàn bộ số tiền khi ông H thanh toán, Ngân hàng A thu sẽ trừ vào tiền nợ gốc trước.

+ Trường hợp ông H vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào như đã thỏa thuận ở từng lần trả (vi phạm thời gian trả, số tiền trả,...) thì khi đó ông H có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 2802LAV202102933 ngày 29/12/2021 trên số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 01/4/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

**3. Về lãi suất :** Kể từ ngày 01/4/2024 bị đơn tiếp tục phải chịu lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết (Có sự điều chỉnh tăng, giảm theo từng thời kỳ của Ngân hàng) trên số dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc.

Sau khi ông Nguyễn Văn H trả hết số nợ tất toán khoản vay thì Ngân hàng A trả lại ông H 01 giấy CNQSDĐ số 623870, thửa đất số 19-2, tờ bản đồ số 04, diện tích 159.3m<sup>2</sup> tại thôn Y, xã V, huyện M, TP Hà Nội mang tên ông Nguyễn Văn H mà ông H đã nhờ Ngân hàng A giữ hộ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H không thực hiện theo đúng thỏa thuận ở từng lần trả (vi phạm thời gian trả, số tiền trả,...) thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành quyết định để thu hồi khoản nợ.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Nguyễn Văn H phải nộp số tiền **2.820.000 đồng** (Hai triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là **2.819.000 đồng** (Hai triệu tám trăm mười chín ngàn đồng) theo biên lai thu số: 0008605 ngày 12/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

**III- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.

**THẨM PHÁN**

- Các đư<sup>o</sup>ng sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

**Tô Thanh Phong**